

Số: 79/2022/QĐST-HNGĐ

Quận T, ngày 23 tháng 03 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ D

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 8T của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2X5;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2X6/UBTVQH1T ngày 30-12-2X6 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng X năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà HTHM, sinh năm 1985.

Địa chỉ: NK, Phường X, Quận T, Thành phố D.

2/ Ông NVK, sinh năm 1991.

Địa chỉ: NK, Phường X, Quận T, Thành phố D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà HTHM và ông NVK xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà HTHM và ông NVK xác nhận có một con chung tên NNKN, sinh ngày 30/06/2020. Bà HTHM và ông NVK thỏa thuận giao con chung cho bà HTHM trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Ông NVK cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 10.000.000 đồng cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 15/T/2022 tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà HTHM và ông NVK xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[T] Về lệ phí LHST: Bà HTHM thỏa thuận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà HTHM và ông NVK thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 61 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận T, Thành phố D cấp ngày 22/11/2X9)

- Về con chung: Bà HTHM và ông NVK xác nhận có một con chung tên NNKN, sinh ngày 30/06/2020. Bà HTHM và ông NVK thỏa thuận giao con chung cho bà HTHM trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Ông NVK cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 10.000.000 đồng cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 15/T/2022 tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông NVK có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều T68 Bộ luật dân sự năm 2X5.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà HTHM và ông NVK xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí LHST: Bà HTHM tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố D. Bà HTHM đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận T;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận T;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đoàn Thanh Trúc